

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN AN MINH
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2019/HS-ST
Ngày 30-7-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN MINH, TỈNH KIÊN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Chí Công

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Tiến Nhanh

Ông Dương Văn Nghĩa

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang tham gia phiên tòa: Bà Lai Thị Ngọc Mãi - Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 7 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2019/TLST-HS ngày 03 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2019/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Văn T-BC (MN), sinh năm 1979 tại An Minh, Kiên Giang; Nơi cư trú: ấp NH, xã ĐH A, huyện An Minh, Kiên Giang; Nghề nghiệp làm thuê; trình độ văn hóa 11/12; quốc tịch Việt Nam; dân tộc Kinh; tôn giáo không; con ông Phạm Văn Th (đã chết) và bà Phan Thị X; vợ là Lê Kim H và có 01 người con; tiền án: không; tiền sự: Ngày 09-11-2018 bị Công an huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 84/QĐ-XPVPHC với mức phạt 1.500.000đ (đã nộp phạt ngày 09-11-2018); về nhân thân: năm 2014, bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xử phạt 3 tháng 11 ngày tù về hành vi đánh bạc (đã được xóa án tích); bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Nguyễn Văn T_LQ1, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp NH1, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang. (có mặt);

+ Trần Quốc T-LQ2, sinh năm 1991. Địa chỉ: Ấp NH1, xã ĐH A, huyện

An Minh, tỉnh Kiên Giang. (có mặt);

+ Nguyễn Văn L-LQ3, sinh năm 1986. Địa chỉ: Ấp NH1, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (có mặt);

+ Hồ Văn H-LQ4, sinh năm 1980. Địa chỉ: Ấp NH1, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang; (xin vắng mặt);

+ Phạm Thùy D-LQ5, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp NH1, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 09/11/2018 Phạm Văn T-BC bị Công an huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 84/QĐ-XPVPHC ngày 09/11/2018, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng.

Khoảng 21 giờ ngày 02/01/2019 Phạm Văn T-BC cùng với Nguyễn Văn T_LQ1, Trần Quốc T-LQ2, Nguyễn Văn L-LQ3, Hồ Văn H-LQ4 đang đánh bạc (dùng bài tây chơi ngẫu hằm) do Phạm Thùy D-LQ5 tổ chức trái phép tại nhà ở ấp NH1, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an huyện An Minh kết hợp với Công an xã ĐH A bắt quả tang. Qua điều tra T-BC, T_LQ1, T-LQ2, L-LQ3 và H-LQ4 đều thừa nhận hành vi đánh bạc với hình thức dùng bài tây chơi bài ngẫu hằm 05 lá ăn thua bằng tiền, gồm có 01 nhà cái và 03 tụ con, mỗi người làm cái được 03 ván, mỗi người đặt cược từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng, thắng thua trực tiếp với tụ cái. Trong các lần chơi thì T-BC thua số tiền là 200.000 đồng. Phạm Thùy D-LQ5 thừa nhận dùng nhà ở tổ chức cho T-BC, T_LQ1, T-LQ2, L-LQ3 và H-LQ4 chơi đánh bạc để thu tiền xâu, sau 03 ván người làm cái đưa cho D-LQ5 từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật, xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện An Minh đã thu giữ: 03 bộ bài tây đã qua sử dụng; thu trên người Nguyễn Văn T_LQ1 số tiền 150.000đ; thu trên người Trần Quốc T-LQ2 số tiền 550.000đ; thu trên người Phạm Văn T-BC số tiền 2.600.000đ; thu trên người Hồ Văn H-LQ4 số tiền 900.000đ. Đã trả lại cho T-BC 2.000.000đ, trả cho T-LQ2 550.000đ, trả cho T_LQ1 150.000đ, trả cho H-LQ4 900.000đ. Tạm nộp 600.000đ của T-BC vào tài khoản 3949.0.1018043.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện An Minh.

Tại Cáo trạng số 17/CT-VKSAM ngày 01-7-2019 Viện Kiểm sát nhân dân huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang truy tố Phạm Văn T-BC về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

- Kiểm sát viên kết luận bị cáo Phạm Văn T-BC phạm tội đánh bạc và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo T-BC từ 6 đến 9 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) bộ bài tây đã qua sử dụng; tịch thu sung ngân sách 600.000đ của T-BC.

- Bị cáo T-BC trình bày: Thừa nhận hành vi vi phạm như cáo trạng; xin HĐXX xem xét giảm nhẹ vì gia đình bị cáo đang khó khăn, bị cáo phải nuôi mẹ già, vợ và con nhỏ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T_LQ1: thừa nhận có tham gia đánh bạc và bị bắt ngày 02-01-2019; khi đánh bạc đem theo trên 200.000đ nhưng khi bị bắt quả tang chỉ còn 150.000đ vì đã bị thua một ít. Đã bị xử phạt hành chính và đã nộp phạt xong;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan T-LQ2: thừa nhận có tham gia đánh bạc và bị bắt ngày 02-01-2019; khi đánh bạc đem theo trên 550.000đ, khi bị bắt quả tang còn 550.000đ vì chưa ăn, thua. Đã bị xử phạt hành chính, đã nộp phạt xong;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan L-LQ3: thừa nhận có tham gia đánh bạc và bị bắt ngày 02-01-2019; khi đánh bạc đem theo trên 200.000đ nhưng khi bị bắt quả tang không còn tiền vì đã bị thua hết. Đã bị xử phạt hành chính và đã nộp phạt xong;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan D-LQ5: thừa nhận ngày 02-01-2019; T-BC, T_LQ1, T-LQ2, H-LQ4 và L-LQ3 đã đánh bạc tại nhà; chưa có nhận tiền xâu. Đã bị xử phạt hành chính và đã nộp phạt xong;

- L-LQ3 nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo trình bày đã biết lỗi, rất hối hận về hành vi của bản thân gây ra, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện An Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện An Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi như Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai trước đó tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ khác. Từ đó, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 21 giờ ngày 02/01/2019 Phạm Văn T-BC cùng với Nguyễn Văn T_LQ1, Trần Quốc T-LQ2, Nguyễn Văn L-LQ3, Hồ Văn H-LQ4 đang đánh bạc (dùng bài tây chơi ngẫu hằm, mỗi ván T-BC đặt cược từ 10.000 đồng đến 50.000 đồng) do Phạm Thùy D-LQ5 tổ chức trái phép tại nhà ở ấp NH1, xã ĐH A, huyện An Minh, tỉnh Kiên Giang thì bị Công an huyện An Minh kết hợp với Công an xã ĐH A bắt quả tang. Khi bắt quả tang, cơ quan Công an thu giữ trên người của T-BC là 2.600.000đ, của Nguyễn Văn T_LQ1 150.000 đồng; thu trên người Trần Quốc T-LQ2 550.000 đồng; thu trên người Hồ Văn H-LQ4 900.000 đồng. Trước đó, Phạm Văn T-BC bị Công an huyện An Minh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc theo Quyết định số 84/QĐ-XPVPHC ngày 09/11/2018, với mức phạt tiền là 1.500.000 đồng.

[3] Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo đã trực tiếp đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài được thua bằng tiền; số tiền bị cáo dùng để đánh bạc là 600.000đ. Tuy nhiên, theo Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22-10-2010 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại điều 248 và điều 249 của bộ luật hình sự thì số tiền đánh bạc được xác định là tổng số tiền của các con bạc dùng để đánh bạc gồm: của T_LQ1 150.000đ, của T-LQ2 550.000đ, của H-LQ4 900.000đ, của T-BC 600.000đ. Như vậy, số tiền xác định là đã dùng vào việc đánh bạc là 2.200.000đ. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ nhưng bị cáo T-BC đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc vào ngày 09-11-2018, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, lại tiếp tục vi phạm. Do đó, Viện kiểm sát truy tố và kết luận bị cáo T-BC phạm tội đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất an ninh trật tự, an T-BC xã hội ở địa phương, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn xã hội và sự bất bình trong nhân dân. Ngoài ra bị cáo T-BC có nhân thân xấu, thể hiện vào năm 2014 có hành vi đánh bạc bị Tòa án nhân dân huyện An Minh xử phạt 3 tháng 11 ngày tù. Tuy hành vi này đương nhiên được xóa án tích (do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ) theo Điều 3 Nghị quyết số 01/2016/NQ-HĐTP ngày 30-6-2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự số 100/2015/QH13 nhưng thể hiện bị cáo đã từng vi phạm pháp luật và bị xử lý, giáo dục nhưng vẫn chưa thức tỉnh. Do đó, cần phải xử lý bị cáo nghiêm khắc.

[5] Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, phải nuôi mẹ già và con nhỏ nên cần xem xét giảm nhẹ khi quyết định mức hình phạt đối với bị cáo.

[6] Từ những phân tích nêu trên, HĐXX thấy bị cáo tuy có nơi cư trú rõ ràng, phạm tội ít nghiêm trọng, không có tình tiết tăng nặng nhưng có nhân thân xấu nên cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo bằng hình phạt tù có thời hạn nhằm cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, buộc chấp hành hình phạt tại cơ sở giam giữ trong một thời hạn nhất định là phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[7] Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền từ 10.000.000đ đến 50.000.000đ. HĐXX nhận thấy bị cáo còn trong độ tuổi lao động nhưng do điều kiện cuộc sống khó khăn, thu nhập không ổn định, không có đất sản xuất nên khó đảm bảo việc thi hành án nên miễn áp dụng hình phạt bổ sung.

[8] Về vật chứng, Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

- + Tịch thu, tiêu hủy: 03 (ba) bộ bài tây đã qua sử dụng
- + Đối với số tiền dùng vào việc đánh bạc nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước. Số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.200.000đ (gồm của bị cáo T-BC 600.000đ, của Nguyễn Văn T_LQ1 150.000 đồng, của Trần Quốc T-LQ2 550.000 đồng, của Hồ Văn H-LQ4 900.000 đồng). Số tiền của bị cáo T-BC đã được thu giữ nên tiếp tục quản lý để thi hành án. Đối với T_LQ1, T-LQ2, H-

LQ4 đã được trả lại nên nay phải có nghĩa vụ nộp vào Ngân sách nhà nước số tiền đã dùng vào việc đánh bạc. (Đây là số tiền đánh bạc nhưng cơ quan điều tra trả lại cho các đối tượng và cũng không tịch thu khi xử lý vi phạm hành chính là có thiếu sót, cần rút kinh nghiệm).

[9] Về án phí, bị cáo T-BC phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Đối với Phạm Thùy D-LQ5 có hành vi tổ chức đánh bạc và các đối tượng Nguyễn Văn T_LQ1, Trần Quốc T-LQ2, Nguyễn Văn L-LQ3, Hồ Văn H-LQ4 có tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố truy cứu trách nhiệm hình sự nên Ủy ban nhân dân huyện An Minh và Công an huyện An Minh đã xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1- Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn T-BC (MN) phạm tội “đánh bạc”.

1.1- Căn khoản 1 Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn T-BC (MN) 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo thi hành án.

1.2- Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2- Về biện pháp tư pháp: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý như sau:

+ Tịch thu, tiêu hủy: 03 bộ bài tây đã qua sử dụng;

+ Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: Tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 2.200.000đ (gồm của bị cáo T-BC 600.000đ, của Nguyễn Văn T_LQ1 150.000 đ, của Trần Quốc T-LQ2 550.000 đ, của Hồ Văn H-LQ4 900.000 đ).

(Hiện vật chứng là 03 bộ bài cũ đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự huyện An Minh và Tiền Việt Nam là 600.000đ của bị cáo T-BC Cơ quan điều tra gửi vào tài khoản số 3949.0.1018043.00000 tại Kho bạc Nhà nước huyện An Minh);

Buộc những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nộp số tiền dùng để đánh bạc (nêu trên) gồm: Nguyễn Văn T_LQ1 nộp 150.000 đồng, Trần Quốc T-LQ2 nộp 550.000 đồng, Hồ Văn H-LQ4 nộp 900.000 đồng.

3- Về án phí, căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ

Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phạm T_LQ1 T-BC (MN) chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 30-7-2019). Người liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh;
- Tòa án tỉnh KG;
- Cơ quan THAHS huyện AM;
- Cơ quan THADS huyện AM;
- Bị cáo; NLQ;
- Sở TP tỉnh KG;
- Công an huyện, tỉnh;
- UBND xã ĐH A, AM, KG;
- Lưu Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

Lê Chí Công